

Năm 1998 - Mở lớp cho các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp có quan hệ kinh doanh với nước ngoài.

Từ năm 1999 trở đi - Tiếp tục mở lớp cho cán bộ quản lý của các doanh nghiệp khác.

b) Thông tin kết quả thanh tra cần thiết, tình hình thi hành pháp luật của các doanh nghiệp.

- Đối tượng ưu tiên: Doanh nghiệp nhà nước.

- Cơ quan thực hiện: Thanh tra Nhà nước.

- Tiến độ thực hiện:

Năm 1998 - Thông tin về kết quả thanh tra các vụ việc điểm trên các lĩnh vực: thuế, ngân hàng, xuất nhập khẩu.

Từ năm 1999 trở đi - Mở rộng phạm vi thông tin cần thiết.

## V. PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG CÁC LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN

Nội dung, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật trong lực lượng vũ trang do Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ thống nhất với Bộ Tư pháp chỉ đạo thực hiện.

### C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhiệm kỳ của Chính phủ từ năm 1998 đến năm 2002 là kế hoạch tổng thể và có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với từng thời kỳ.

Trên cơ sở nội dung, biện pháp, tiến độ phổ biến, giáo dục pháp luật được quy định tại Kế hoạch này, các Bộ, ngành, chính quyền địa phương các cấp ban hành kế hoạch cụ thể để đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

## CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 2/1998/CT-TTg ngày 7-1-1998 về việc tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong giai đoạn hiện nay.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật luôn luôn giữ vị trí quan trọng trong đời sống xã hội. Trong công cuộc đổi mới của đất nước ta hiện nay, công tác này càng có vai trò quan trọng về nhiều mặt.

Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII của Đảng đã khẳng định: "Triển khai mạnh mẽ công tác tuyên truyền và giáo dục pháp luật; huy động lực lượng của các đoàn thể chính trị, xã hội, nghề nghiệp, các phương tiện thông tin đại chúng tham gia các đợt vận động thiết lập trật tự, kỷ cương và các hoạt động thường xuyên xây dựng nếp sống và làm việc theo pháp luật trong cơ quan nhà nước và trong xã hội".

Trong những năm qua, nhiều Bộ, ngành Trung ương và chính quyền địa phương các cấp đã có cố gắng trong việc tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật, và đã thu được những kết quả tốt, đáp ứng được một phần yêu cầu của việc tăng cường quản lý nhà nước, quản lý xã hội bằng pháp luật.

Tuy nhiên, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chưa được đặt ngang tầm với yêu cầu quản lý xã hội bằng pháp luật, chưa được tiến hành thường xuyên, liên tục, đồng bộ, rộng khắp, chưa có trọng tâm, trọng điểm, còn thiếu cơ chế, kế hoạch phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan, tổ chức, giữa các cấp, các ngành để huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, và sự tham gia của toàn xã hội. Vì những hạn chế đó, nhu cầu thông tin về pháp luật của nhân dân trong thời gian qua chưa được đáp ứng đầy đủ.

Để đổi mới và đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nhằm nâng cao hiểu biết và ý thức tôn trọng pháp luật, bảo đảm hiệu quả thực thi pháp luật theo tinh thần Nghị quyết nêu trên của Đảng, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Mỗi cán bộ, viên chức nhà nước phải xác định rõ việc học tập, nghiên cứu để hiểu biết pháp

luật, thi hành nghiêm chỉnh pháp luật là trách nhiệm của mình. Cán bộ, viên chức nhà nước phải là những người gương mẫu trong việc giữ gìn kỷ cương phép nước và góp phần phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhân dân.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm kịp thời chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi Bộ, ngành, địa phương.

Trước mắt các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải làm tốt các việc sau đây:

a) Kiện toàn tổ chức thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật từ Trung ương đến địa phương, lấy tổ chức pháp chế ngành và cơ quan tư pháp làm nòng cốt; bố trí cán bộ có trình độ chuyên môn về pháp luật theo dõi, thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở các cơ quan, tổ chức ở Trung ương và địa phương.

b) Chú trọng hình thức tuyên truyền miệng trong việc phổ biến, triển khai thực hiện các văn bản pháp luật cần thiết cho từng đối tượng, nhất là cán bộ chính quyền cấp cơ sở, các tầng lớp nhân dân.

c) Huy động lực lượng đông đảo cán bộ của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể quần chúng tham gia hoạt động này.

3. Bộ Tư pháp có trách nhiệm làm đầu mối phối hợp với các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp, hướng dẫn chính quyền địa phương các cấp đưa công tác này vào nề nếp. Cần chú trọng việc xây dựng đề cương, hướng dẫn phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật cho từng đối tượng, tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng cán bộ tuyên truyền về pháp luật. Cần làm tốt việc phối hợp với Ủy ban Dân tộc và Miền núi, Hội Nông dân Việt Nam tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở nông thôn, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người; thực hiện phương châm xóa mù chữ kết hợp với xóa mù pháp luật cho nhân dân.

4. Bộ Văn hóa - Thông tin chủ trì phối hợp với Bộ Tư pháp chỉ đạo các phương tiện thông tin đại chúng dành thời lượng thông tin thích đáng cho việc phổ biến, giáo dục pháp luật bằng các chuyên trang, chuyên mục về pháp luật với các hình thức thích hợp. Tăng cường đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên viết về pháp luật của các báo, đài trung ương và địa phương. Phải kịp thời uốn nắn những lệch lạc, bảo đảm cho việc phổ biến, giáo dục pháp luật thực hiện đúng hướng, đạt kết quả cao; khẩn trương có biện pháp tăng cường công tác quản lý hoạt động xuất bản, in ấn sách báo về pháp luật, nhằm đáp ứng kịp thời, đầy đủ nhu cầu tìm hiểu pháp luật của nhân dân.

5. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với Bộ Tư pháp đẩy mạnh công tác giảng dạy pháp luật trong các trường học. Sớm nghiên cứu, hoàn thiện nội dung chương trình giáo dục pháp luật với tỷ lệ đơn vị học trình hợp lý, biên soạn sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu môn học pháp luật cho học sinh, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân. Cần tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và phương pháp giảng dạy pháp luật cho đội ngũ giáo viên dạy pháp luật trong các trường học. Phải xác định rõ pháp luật là môn học chính khóa trong mọi cấp học, bậc học; phải có kiểm tra, thi tới thi hết môn. Kết quả học tập môn này được xem là một trong những căn cứ quan trọng để đánh giá về việc rèn luyện tư cách, đạo đức của học sinh, sinh viên.

6. Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ chủ trì phối hợp với Bộ Tư pháp, Học viện Hành chính Quốc gia chỉ đạo việc nghiên cứu xây dựng chương trình, tổ chức biên soạn tài liệu giảng dạy pháp luật phục vụ cho việc bồi dưỡng, đào tạo công chức, viên chức nhà nước tại các trường hành chính, trường chính trị, trường cán bộ quản lý của các ngành, đoàn thể. Phải phối hợp với Bộ, ngành đưa nội dung pháp luật vào thi tuyển, thi nâng bậc, chuyển ngạch công chức, viên chức phù hợp với từng loại đối tượng. Chú trọng tập huấn bồi dưỡng chuyên đề về pháp luật thường xuyên cho cán bộ, nhân viên ở các cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương và chính quyền địa phương.

7. Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ phối hợp với Bộ Tư pháp thống nhất chỉ đạo nội dung, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật trong các lực lượng vũ trang nhân dân.

8. Ủy ban Nhân dân các cấp có trách nhiệm thường xuyên chỉ đạo, tổ chức kiểm tra thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi địa phương mình.

9. Trên cơ sở Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ban hành kèm theo Quyết định số 3/1998/QĐ-TTg ngày 7-1-1998 và hướng dẫn của Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành, chính quyền địa phương các cấp xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo nhiệm vụ được phân công và dự toán kinh phí triển khai Kế hoạch này theo hướng dẫn của Bộ Tài chính. Đối với các đơn vị hưởng ngân sách nhà nước thì chi phí phổ biến, giáo dục pháp luật được tính trong phạm vi dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

10. Đề nghị các cơ quan của Đảng, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân, Trung ương Hội Luật gia và các thành viên khác của Mặt trận phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Chính phủ tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

11. Bộ Tư pháp theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này; định kỳ báo cáo kết quả với Thủ tướng Chính phủ; thực hiện chế độ khen thưởng theo quy định của Nhà nước đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 5/1998/QĐ-TTg ngày 14-1-1998 về quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Nghị quyết số 85/CP-m ngày 11-7-1997 và Nghị quyết số 112/1997/NQ-CP ngày 21-11-1997 của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

*Điều 1.- Phê duyệt danh mục 7 Chương trình mục tiêu quốc gia và phân công cơ quan chịu trách nhiệm quản lý, triển khai thực hiện, như sau:*

1. Chương trình Xóa đói giảm nghèo (bao gồm cả công tác định canh, định cư và hỗ trợ đồng bào dân tộc đặc biệt khó khăn) do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý, trong đó:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là thành viên Ban chủ nhiệm Chương trình, phụ trách công tác định canh, định cư;

- Ủy ban Dân tộc và Miền núi là thành viên Ban chủ nhiệm Chương trình, phụ trách công tác hỗ trợ đồng bào dân tộc đặc biệt khó khăn.

2. Chương trình Dân số - Kế hoạch hóa gia đình do Ủy ban Quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình quản lý.

3. Chương trình thanh toán một số bệnh xã hội và bệnh dịch nguy hiểm do Bộ Y tế quản lý.

4. Chương trình Phòng, chống HIV/AIDS do Ủy ban Quốc gia về phòng, chống HIV/AIDS quản lý.

5. Chương trình Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn do Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.

6. Chương trình Xây dựng lực lượng vận động viên tài năng quốc gia và xây dựng các Trung tâm thể thao trọng điểm do Ủy ban Thể dục - Thể thao quản lý.

7. Chương trình Giải quyết việc làm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý.